TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST- DS	*Tân Lạc, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05a/2020/TLST- DS, ngày 22/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBANK)**

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đăng T – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: VPbank Hòa Bình, số 878 đường Cù Chính Lan, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Ông **Bùi Đức L**, sinh năm 1964
Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Khu M (cũ là xóm C), thị trấn M (cũ là xã Q), huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

- *Người có quyền lợi và nghĩa. vụ liên quan*:

1. Chị **Bùi Thị Khánh H**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

2. Anh **Bùi Trung H**, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khu M (cũ là xóm C), thị trấn M (cũ là xã Q), huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về thanh toán nợ*: Bà Bùi Thị T có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 159.825.564đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu,*

tám trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm sáu mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc là 111.898.730đồng + Nợ lãi là 40.614.091đồng, lãi phạt chậm trả là 3.480.950đồng theo Hợp đồng tín dụng số LN11711270341191 ngày 18/12/2017 và Hợp đồng tín dụng số LN1801050431731 ngày 12/01/2018.

Bà Bùi Thị T tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và các khoản phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại: Hợp đồng tín dụng số LN11711270341191 ngày 18/12/2017, Hợp đồng tín dụng số LN1801050431731 ngày 12/01/2018 và Văn bản tín dụng kèm theo tính trên phần dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 22/9/2020 đến ngày thực tế trả hết nợ cho Vpbank.

Sau khi bà Bùi Thị T thanh toán trả nợ xong cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, phía Ngân hàng có nghĩa vụ giao trả lại tài sản bảo quản là: Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số hiệu BA 656793 số vào sổ CH 00243 do UBND huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 24/9/2012 tên Bùi Đức L (theo Hợp đồng dịch vụ bảo quản tài sản số LN176300097833 ký ngày 07/07/2017 giữa VPbank với ông Bùi Đức L và chị Bùi Thị T) cho bà Bùi Thị T, chị Bùi Thị Khánh H và anh Bùi Trung H.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong; bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về án phí*: Bà Bùi Thị T tự nguyện nộp 3.995.639đồng làm tròn số là 3.996.000đồng (*Ba triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Viêt Nam Thịnh Vượng 4.640.000đồng (*Bốn triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu AA/2010 số 01766 ngày 22/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*